

# HẤP THỤ LỰC CUNG

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

### Triển vọng tích cực của ngành Thực phẩm năm 2026

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, 9 tháng năm 2025, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản của Việt Nam đã cán mốc 52,31 tỷ USD, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2024. Phản ánh nhu cầu ổn định từ các thị trường lớn như Mỹ, EU, Nhật Bản và Trung Quốc.

Xu hướng tiêu dùng toàn cầu đang dịch chuyển mạnh sang các sản phẩm chế biến sâu, có thương hiệu và truy xuất nguồn gốc rõ ràng, tạo dư địa lớn cho ngành thực phẩm. Bên cạnh đó, sức mua trong nước được kỳ vọng cải thiện khi thu nhập dần phục hồi và tiêu dùng cuối năm tăng tốc. Xu hướng “cao cấp hóa” trong thực phẩm, đặc biệt ở các phân khúc bánh kẹo, đồ uống, thủy sản và thực phẩm tiện lợi, sẽ hỗ trợ biên lợi nhuận toàn ngành

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

### Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

**VN-Index giảm 5,52 điểm trong phiên 17/12 kết phiên ở mức 1.673,66 điểm.** Thanh khoản giảm 26,42% so với phiên giao dịch ngày 16/11. Khối ngoại mua ròng nhẹ 3,3 tỷ đồng trên toàn thị trường.

**Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.650-1.700 điểm trong phiên giao dịch ngày 18/12:** Thị trường chịu áp lực điều chỉnh nhẹ sau nhịp tăng mạnh trước đó, cùng thanh khoản giảm cho thấy áp lực bán không quá lớn. Khối ngoại giao dịch cân bằng và tập trung mua ròng các cổ phiếu dẫn dắt như HDB và FPT, góp phần củng cố tâm lý nhà đầu tư. Ngắn hạn, thị trường kỳ vọng tiếp tục vận động giằng co theo hướng phục hồi, hướng lên lại mốc 1.700 điểm khi lực cung ngắn hạn dần được hấp thụ. Diễn biến này sẽ hỗ trợ thị trường sớm ổn định trở lại và tạo nền tảng cho nhịp tăng mới

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O 1680.18 H 1683.95 L 1671.07 C 1673.66 -5.52 (-0.33%)



| Chỉ báo   | RSI 14 | MFI   | MA10     | MA20     | MA50     | MA100    |
|-----------|--------|-------|----------|----------|----------|----------|
| Giá trị   | 48,44  | 63,98 | 1.710,12 | 1.693,19 | 1.680,75 | 1.656,64 |
| Hành động | Mua    | Mua   | Quan sát | Quan sát | Quan sát | Mua      |

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

# PAN

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **30.500 VND** | UPSIDE: **+7%**

### Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

## Tổng quan thị trường

| Thị trường       | Giá trị  | %Δ     |
|------------------|----------|--------|
| <b>VN-Index</b>  |          |        |
| Đóng cửa         | 1.673,66 | -0,33  |
| KLCP (triệu CP)  | 612,26   | -26,42 |
| GTGD (tỷ VND)    | 19.532   | -20,12 |
| Khớp lệnh        | 14.394   | -33,70 |
| Thỏa thuận       | 5.138,2  | 87,45  |
| <b>HNX-Index</b> |          |        |
| Đóng cửa         | 253,12   | -0,77  |
| KLCP (triệu CP)  | 47,30    | -42,22 |
| GTGD (tỷ VND)    | 920,3    | -42,43 |
| <b>UPCoM</b>     |          |        |
| Đóng cửa         | 118,76   | 0,39   |
| KLCP (triệu CP)  | 36,46    | -12,70 |
| GTGD (tỷ VND)    | 756,7    | -24,24 |

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Khép phiên 17/12, thị trường chứng khoán Mỹ chìm trong sắc đỏ khi S&P 500 giảm 1,16% xuống 6.721,43 điểm, Nasdaq Composite mất 1,81% còn 22.693,32 điểm, trong khi Dow Jones Industrial Average lùi 228,29 điểm (-0,47%) về 47.885,97 điểm.

**Thế giới:** Ủy ban Châu Âu đề xuất rút lại lệnh cấm xe động cơ đốt trong từ năm 2035, đánh dấu bước lùi lớn trong chính sách khí hậu của EU sau áp lực mạnh từ ngành ô tô, đặc biệt tại Đức và Italy; theo đó, các hãng xe vẫn được bán xe hybrid cắm điện và xe dùng nhiên liệu mở rộng tầm hoạt động, chuyển mục tiêu từ phát thải bằng 0 sang cắt giảm 90% CO<sub>2</sub> so với năm 2021 và bù đắp phần còn lại bằng vật liệu, nhiên liệu carbon thấp, kèm cơ chế linh hoạt cho giai đoạn 2030-2032; động thái này được Volkswagen và một số hãng ủng hộ vì phù hợp thực tế thị trường, nhưng vấp phải phản ứng gay gắt từ các tổ chức môi trường, cho rằng làm suy yếu lộ trình chuyển đổi sang xe điện, trong bối cảnh ngành ô tô châu Âu đang chịu sức ép cạnh tranh lớn từ Tesla và các nhà sản xuất Trung Quốc và xu hướng điều chỉnh chiến lược xe điện đang ngày càng rõ nét.

**Việt Nam:** Sở Xây dựng TPHCM yêu cầu khẩn trương triển khai xây dựng 2 cầu bộ hành qua đường Tôn Đức Thắng và cải tạo, chỉnh trang Cầu bến B và C - Ba Son theo chỉ đạo của UBND TPHCM, với tổng vốn đầu tư khoảng 80 tỉ đồng. Dự án dự kiến thực hiện theo hình thức PPP - hợp đồng BT không yêu cầu thanh toán từ ngân sách, do nhà đầu tư tài trợ toàn bộ. Phần cải tạo Cầu bến B và C - Ba Son phải hoàn thành trước Tết Nguyên đán 2026, trong khi 2 cầu bộ hành dự kiến hoàn thành trước ngày 30-4-2026. Các phòng chuyên môn của Sở Xây dựng được phân công hướng dẫn thủ tục, phối hợp chuẩn bị mặt bằng và tổ chức triển khai đúng tiến độ. Đường Tôn Đức Thắng là trục giao thông ven sông quan trọng của trung tâm thành phố, còn Cầu bến B và C hiện đang bỏ trống, chưa được khai thác hiệu quả. Việc đầu tư dự án được đánh giá là cần thiết nhằm bổ sung không gian công cộng, cải thiện kết nối giao thông và phát huy tiềm năng vận tải thủy khu vực trung tâm TPHCM.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.335 VND.

**Vàng:** Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/12, giá vàng giao ngay tăng 0,7% lên 4.332,21 USD/ounce vào lúc 12h10 (giờ ET), sau khi có thời điểm tăng hơn 1% trước đó, trong khi hợp đồng vàng kỳ hạn tại Mỹ cũng tăng 0,7% lên 4.364 USD/oz./oz.

**PVT:** Trong những ngày cuối năm 2025, PVTrans chính thức tiếp nhận và đưa vào khai thác tàu chở dầu hóa chất PVT Lyra tại cảng Yeosu (Hàn Quốc), khẳng định chiến lược đầu tư đội tàu hiện đại và bền vững. PVT Lyra có trọng tải 19.801 DWT, đóng tại Nhật Bản, đăng kiểm NK và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn, kỹ thuật và vận hành. Việc bổ sung tàu này nâng tổng quy mô đội tàu PVTrans lên 65 chiếc, với tổng trọng tải vượt 2,0 triệu DWT, củng cố vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực vận tải biển hàng lỏng tại Việt Nam. Đáng chú ý, đây là tàu thứ 7 được PVTrans tiếp nhận trong năm 2025, cho thấy nỗ lực mở rộng quy mô song song với nâng cao chất lượng tài sản. Với PVT Lyra, số lượng tàu dầu hóa chất của PVTrans tăng lên 20 chiếc, tiếp tục là dòng tàu chủ lực đóng góp quan trọng vào doanh thu và lợi nhuận.

**NVL:** Ngày 15/12/2025, HĐQT Novaland (NVL) thông qua phương án phát hành gần 164 triệu cổ phiếu với giá 15.747 đồng/cp để hoán đổi hơn 2.577 tỷ đồng nợ cho các chủ nợ là Novagroup và Diamond Properties, qua đó tái cơ cấu nợ và cải thiện tình hình tài chính; cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm và dự kiến phát hành trong quý IV/2025 hoặc quý I/2026 sau khi được UBCKNN chấp thuận, phương án này được điều chỉnh so với kế hoạch ĐHĐCĐ bất thường tháng 8 trước đó; ngoài ra, NVL còn thông qua khoản vay chuyển đổi tối đa 2.500 tỷ đồng, kỳ hạn 3 năm, không có tài sản đảm bảo, có thể chuyển đổi thành cổ phiếu theo công thức giá xác định trước, đồng thời gia hạn hợp tác với một số đối tác tại nhiều dự án cho đến khi hoàn tất nghiệm thu và bàn giao cho khách hàng.

## Chứng khoán thế giới

| Thị trường | Điểm số   | %Δ     | YTD    |
|------------|-----------|--------|--------|
| SP500      | 6.721,43  | -1,16% | 14,53% |
| DJIA       | 47.885,98 | -0,47% | 12,96% |
| Nasdaq     | 22.693,32 | -1,81% | 17,70% |
| Shanghai   | 3.870,28  | 1,19%  | 18,63% |
| Hang Seng  | 25.468,78 | 0,92%  | 29,79% |

## Thị trường hàng hóa

| Chỉ số    | Giá (USD) | %Δ    | YTD     |
|-----------|-----------|-------|---------|
| Vàng      | 4.332,21  | 0,51% | 65,07%  |
| Dầu WTI   | 56,96     | 1,73% | -20,58% |
| Dầu Brent | 59,68     | 1,29% | -20,19% |
| Than      | 108,60    | 0,00% | -13,29% |
| Đồng      | 5,35      | 0,75% | 34,27%  |
| Quặng sắt | 106,61    | 0,24% | 2,90%   |
| Thép      | 438,49    | 1,00% | -1,95%  |

## Thị trường ngoại tệ

| Chỉ số  | Giá (USD) | %Δ     | YTD    |
|---------|-----------|--------|--------|
| DXY     | 98,39     | 0,19%  | -9,97% |
| USD/JPY | 155,68    | 0,62%  | -1,14% |
| USD/CNY | 7,04      | 0,14%  | -4,10% |
| EUR/USD | 1,1740    | -0,06% | 14,38% |
| GBP/USD | 1,3376    | -0,36% | 8,05%  |

# PAN

(HOSE)

|                           |                      |
|---------------------------|----------------------|
| <b>Khuyến nghị</b>        | <b>Mua</b>           |
| Giá hiện tại (17/12/2025) | <b>28.450</b>        |
| Giá mục tiêu ngắn hạn     | <b>30.500</b>        |
| Tiềm năng tăng trưởng     | <b>7%–9%</b>         |
| Vùng mua                  | <b>28.000–28.400</b> |
| <b>Ngưỡng cắt lỗ</b>      | <b>&lt;26.500</b>    |

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Lũy kế 9 tháng năm 2025**, doanh thu thuần của tập đoàn PAN đạt 13.284,80 tỷ đồng, tăng 11,47% yoy. Lợi nhuận sau thuế đạt 724,32 tỷ đồng, tăng 0,5% yoy. Qua đó, công ty đã thực hiện 77% mục tiêu doanh thu và 60% mục tiêu lợi nhuận cả năm. Đồng thời, doanh nghiệp tiếp tục tái phân bổ nguồn lực khi tổng tài sản giảm còn 17.887 tỷ đồng, nợ phải trả giảm mạnh 38%, giúp cải thiện chất lượng bảng cân đối và tạo dư địa linh hoạt hơn cho đầu tư, tái cấu trúc và mở rộng các mảng có biên lợi nhuận cao, dù tổng nợ vay vẫn ở mức 6.500 tỷ đồng.

**Hệ sinh thái đa dạng:** PAN sở hữu hệ sinh thái 12 doanh nghiệp trải rộng từ nông nghiệp, thủy sản đến thực phẩm đóng gói, tạo lợi thế về quy mô và chuỗi giá trị khép kín. Thủy sản tiếp tục là trụ cột doanh thu, trong khi nông nghiệp vẫn đóng góp lợi nhuận đáng kể dù chịu áp lực ngắn hạn. Khoảng 50% doanh thu của PAN đến từ xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Nhật Bản, châu Âu và Mỹ. Nền tảng này giúp PAN duy trì khả năng tăng trưởng dài hạn khi nhu cầu toàn cầu cải thiện.

**Tái cấu trúc tạo dư địa tăng trưởng:** PAN đang đẩy mạnh tái cấu trúc các mảng nông nghiệp và thực phẩm nhằm nâng cao hiệu quả vận hành. Chiến lược tập trung vào các nhà phân phối lớn và chuyển dịch danh mục sản phẩm sang phân khúc trung – cao cấp giúp cải thiện biên lợi nhuận. Đáng chú ý, Bibica ghi nhận tăng trưởng LNTT 30% nhờ đẩy mạnh các dòng sản phẩm cao cấp, dinh dưỡng và bánh tươi (Quasure). Kênh xuất khẩu tăng gần 40% so với cùng kỳ, giúp bù đắp ảnh hưởng từ việc di dời nhà máy Bibica Biên Hòa đầu quý III

**Mảng nước mắm ghi nhận kết quả nổi bật** với doanh thu tăng 11% và lợi nhuận trước thuế tăng 59%, nhờ tập trung vào sản phẩm cao cấp, cao đậm và mở rộng bán hàng đa kênh. Các sản phẩm nước mắm mới cho kênh hiện đại (MT) dự kiến ra mắt trong quý IV, được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng tiếp theo

**Mảng thủy sản tiếp tục được dự báo hưởng lợi** khi nhu cầu xuất khẩu phục hồi, trong bối cảnh các đối thủ lớn như Ấn Độ, Indonesia và Trung Quốc gặp bất lợi về thuế. Dù vẫn đối mặt rủi ro từ chính sách thương mại tại Mỹ, PAN chủ động mở rộng thị trường sang Nhật Bản, Canada, Úc và Hàn Quốc. Song song, việc gia tăng tỷ trọng sản phẩm giá trị gia tăng giúp cải thiện biên lợi nhuận.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

PAN đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và lấy lại mốc MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



## Thông tin doanh nghiệp

|                               |                      |
|-------------------------------|----------------------|
| <b>Phân ngành ICB L2</b>      | Thực phẩm và đồ uống |
| <b>Biến động giá 1Y</b>       | 20.100–35.600        |
| <b>KLGDBQ 10D (CP)</b>        | 745.920              |
| <b>Vốn hóa (tỷ đồng)</b>      | 5.901,28             |
| <b>BVPS</b>                   | 24.339               |
| <b>P/E (lần)</b>              | 9,10                 |
| <b>P/B (lần)</b>              | 1,16                 |
| <b>EPS (VND)</b>              | 3.104,44             |
| <b>SL CPLH (triệu CP)</b>     | 208,89               |
| <b>Tỷ lệ free-float (%)</b>   | 55,00                |
| <b>Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)</b> | 20,32                |
| <b>ROA (%)</b>                | 2,94                 |
| <b>ROE (%)</b>                | 12,64                |

| Chỉ báo kỹ thuật | Giá trị | Hành động |
|------------------|---------|-----------|
| Xu hướng ngày    | -       | Tăng      |
| Xu hướng tuần    | -       | Đi ngang  |
| Xu hướng tháng   | -       | Đi ngang  |
| RSI 14           | 50,08   | Mua       |
| MFI              | 70,29   | Mua       |
| MA10             | 27,98   | Mua       |
| MA20             | 27,78   | Mua       |
| MA50             | 29,41   | Quan sát  |
| MA100            | 31,18   | Quan sát  |

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

| STT                      | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|--------------------------|-------------|----------|-----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| <b>Danh mục theo dõi</b> |             |          |           |          |         |              |            |          |         |       |
| 1                        | <b>VIX</b>  | Theo dõi | 24,0-25,2 |          |         | 28.000       | 23.000     |          |         |       |

## DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

| STT                                   | Mã cổ phiếu | Vị thế  | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|---------------------------------------|-------------|---------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| <b>Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ</b> |             |         |           |            |         |              |            |          |         |       |
| 1                                     | <b>SHB</b>  | Nắm giữ | 10,5-11,0 | 25/04/2025 | 10.700  | 20.000       | 9.800      |          |         | 46,7% |
| 2                                     | <b>HPG</b>  | Nắm giữ | 26,0-27,0 | 14/11/2025 | 26.500  | 30.000       | 25.000     |          |         | -0,4% |
| 3                                     | <b>ACV</b>  | Nắm giữ | 54,0-55,0 | 02/12/2025 | 53.100  | 62.000       | 51.000     |          |         | -0,9% |
| 4                                     | <b>HCM</b>  | Nắm giữ | 22,4-23,0 | 10/12/2025 | 22.900  | 25.000       | 21.500     |          |         | 0,4%  |
| 5                                     | <b>PNJ</b>  | Nắm giữ | 88,0-90,0 | 15/12/2025 | 89.700  | 98.000       | 85.000     |          |         | 3,0%  |
| 6                                     | <b>POW</b>  | Nắm giữ | 11,5-12,2 | 15/12/2025 | 11.700  | 13.800       | 11.000     |          |         | 5,1%  |
| 7                                     | <b>CTG</b>  | Nắm giữ | 33,0-34,0 | 16/12/2025 | 33.500  | 38.000       | 32.200     |          |         | 3,6%  |
| 8                                     | <b>MWG</b>  | Nắm giữ | 77,5-80,0 | 16/12/2025 | 77.600  | 90.000       | 77.000     |          |         | 5,5%  |
| 9                                     | <b>DBC</b>  | Nắm giữ | 27,0-27,7 | 16/12/2025 | 27.200  | 30.000       | 26.800     |          |         | 5,3%  |
| 10                                    | <b>MBB</b>  | Nắm giữ | 23,8-24,3 | 17/12/2025 | 24.350  | 26.500       | 22.500     |          |         | 0,2%  |

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|----------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| 1   | CEO         | Chốt lời | 24,5-25,7 | 02/12/2025 | 24.300  | 28.000       | 23.500     | 05/12/25 | 26.400  | 8,2%  |
| 4   | IDC         | Chốt lời | 38,5-39,5 | 25/11/2025 | 37.600  | 45.500       | 36.500     | 08/12/25 | 39.000  | 2,7%  |
| 5   | DBC         | Chốt lời | 26,5-27,0 | 26/11/2025 | 26.550  | 30.000       | 25.200     | 08/12/25 | 28.100  | 5,3%  |
| 6   | VRE         | Cắt lỗ   | 32,5-33,5 | 26/11/2025 | 33.400  | 36.500       | 30.500     | 09/12/25 | 33.400  | 0,0%  |
| 7   | KDH         | Cắt lỗ   | 33,5-34,5 | 20/11/2025 | 34.350  | 38.000       | 32.000     | 10/12/25 | 33.400  | -2,8% |
| 8   | MWG         | Chốt lời | 75,0-77,0 | 11/11/2025 | 77.500  | 85.000       | 71.500     | 11/12/25 | 83.400  | 7,6%  |
| 9   | TCB         | Chốt lời | 33,0-33,5 | 12/11/2025 | 33.600  | 37.000       | 31.500     | 11/12/25 | 34.000  | 1,2%  |
| 10  | VSC         | Cắt lỗ   | 20,5-22,0 | 14/11/2025 | 21.900  | 25.000       | 19.000     | 11/12/25 | 21.500  | -1,8% |
| 11  | KBC         | Cắt lỗ   | 30,0-35,0 | 20/11/2025 | 34.400  | 39.000       | 32.500     | 12/12/25 | 33.950  | -1,3% |
| 12  | MSN         | Cắt lỗ   | 77,0-78,5 | 01/12/2025 | 77.700  | 85.000       | 75.000     | 12/12/25 | 76.500  | -1,5% |
| 13  | PVS         | Cắt lỗ   | 31,5-32,0 | 02/12/2025 | 32.000  | 35.000       | 30.000     | 12/12/25 | 31.300  | -2,2% |
| 14  | EIB         | Cắt lỗ   | 21,8-22,3 | 03/12/2025 | 22.200  | 24.500       | 20.500     | 12/12/25 | 22.000  | -0,9% |
| 15  | VCG         | Chốt lời | 23,7-24,1 | 04/12/2025 | 24.200  | 26.500       | 23.000     | 12/12/25 | 24.400  | 0,8%  |
| 16  | HHV         | Chốt lời | 14,2-14,6 | 09/12/2025 | 14.300  | 16.000       | 13.500     | 12/12/25 | 14.450  | 1,0%  |

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chuyên viên phân tích:

**Hoàng Ngọc Thùy Liên**

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.